

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 11-6-2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Kim Luyến;
Ông Nguyễn Anh Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Th, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1960 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 01 năm 2020, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Th trình bày yêu cầu khởi kiện:

Ông Th là cửa hàng Trưởng cây xăng số 29, tại khóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau; giữa ông Th và ông Trần Văn T có mối quan hệ làm ăn mua bán với

nhau, ông T mua xăng dầu, nhớt tại cửa hàng của ông để chạy xe cuốc, xe chở đất, do có mối quan hệ làm ăn lâu năm nên ông Th bán thiếu cho ông Trần Văn T xăng dầu, nhớt vài ngày trả tiền một lần.

Từ năm 2017, ông T nhiều lần mua xăng dầu, nhớt tính đến ngày 17/12/2018 còn nợ 37.050.220 đồng (lấy tròn số).

Theo quy định của cửa hàng thì không được bán thiếu, nhưng do có mối quan hệ làm ăn lâu năm nên ông Th bán thiếu cho ông T, sau đó xuất tiền ra nộp vào cho cửa hàng nên khoản tiền ông T nợ là tiền cá nhân ông Th không có liên quan gì đến cửa hàng.

Hiện nay ông T bán hết xe cuốc nên không còn làm ăn chung, ông Th yêu cầu ông T trả lại số tiền 37.050.000 đồng mà ông đã bỏ ra trả nợ thay cho ông T, về lãi suất không yêu cầu.

Tại biên bản ghi lời trình bày của đương sự ngày 15/5/2020, bị đơn ông Trần Văn T bày ý kiến:

Ông T và ông Th có mối quan hệ làm ăn, ông Th bán xăng dầu nhớt, còn ông T chạy xe cuốc đổ đất đắp nền nhà, từ năm 2017 là mua bán với nhau, năm 2018 Ủy ban tỉnh cấm hoạt động chở đất nên ông ngưng đổ đất. Tính đến nay còn nợ lại là 37.050.000 đồng. Nay ông Th kiện đòi thanh toán ông đồng ý thanh toán.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên không có kiến nghị.

Về nội dung vụ án đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 37.050.000 đồng, lãi suất chậm thi hành án, án phí bị đơn phải chịu, nguyên đơn được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Ông Huỳnh Th và ông Trần Văn T có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử nên được chấp nhận.

Về nội dung:

[1] Xác định quan hệ pháp luật

Ông Huỳnh Th kiện ông Trần Văn T đòi khoản tiền ông Th xuất ra cho mượn để nộp vào cửa hàng trả nợ thay cho ông T, mặc dù xuất phát là tiền mua bán, nhưng nguyên tắc cửa hàng không bán cho khách hàng xăng dầu nhớt ghi nợ; ông Th đã xuất tiền ra trả thay ông T khoản tiền nợ xăng dầu nhớt, xem như khoản tiền này là tiền ông Th cho ông T vay để trả nợ, do đó xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Ông Huỳnh Th khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn T thanh toán khoản tiền còn nợ, ông T thừa nhận còn nợ ông Th khoản tiền trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Xét yêu cầu của ông Th: Ông Th yêu cầu ông Trần Văn T thanh toán tiền còn nợ 37.050.000 đồng, yêu cầu của ông Th được ông T đồng ý (bút lục số 45). Do hai đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, mà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Buộc ông T có trách nhiệm thanh toán khoản tiền nợ cho ông Huỳnh Th là 37.050.000 đồng.

Về lãi suất ông Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Kể từ ngày ông Th có đơn yêu cầu thi hành án ông T chậm thanh toán tiền còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

Yêu cầu của ông Th được chấp nhận toàn bộ nên ông T chịu án phí có giá ngạch 5% đối với toàn bộ yêu cầu của ông Th là $37.050.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.852.500 \text{ đồng}$.

Ông Th không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí được nhận lại toàn bộ.

Ý kiến của Kiểm sát viên là có cơ sở được chấp nhận toàn bộ.

Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 469 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Th đối với ông Trần Văn T về việc thanh toán tiền còn nợ.

- Buộc ông Trần Văn T thanh toán cho ông Huỳnh Th khoản tiền nợ 37.050.000 đồng (ba mươi bảy triệu không trăm năm chục ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Th có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông T chậm thanh toán tiền thì ông T còn phải trả lãi, mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả đối với số tiền chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Yêu cầu của ông Th được chấp nhận toàn bộ nên ông T phải chịu án phí có giá ngạch là 1.852.500 đồng.

+ Ông Huỳnh Th không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí 926.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007012 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được nhận lại toàn bộ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS ND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Đính